

Bản án số: 290/2024/HS-ST
Ngày: 27/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Bà NTH**

2. Bà NTN

Thư ký phiên tòa: **Bà NTAM** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân – thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông TVT** - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2024/HS-ST ngày 25/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2024/QĐXXST - HS ngày 12/12/2024 đối với:

Bị cáo: VTH, Sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nữ ĐKKTT: Xóm AĐ, xã YT, huyện YT, tỉnh Hoà Bình; Chỗ ở: Xóm AĐ, xã YT, huyện YT, tỉnh Hoà Bình; Nghề nghiệp trước khi bị bắt: Nhân viên thu ngân siêu thị; trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông VTT sinh năm 1963 đã chết và con bà NTC sinh năm 1965; Gia đình có 02 con, bị cáo là con thứ hai; có chồng là LQT đã ly hôn và có 02 con. Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/3/2024 bị Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức; tạm giam: 28/6/2024; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W; trụ sở: Số 23 LD, phường BN, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo uỷ quyền: anh NVV – Chuyên viên an ninh theo Giấy uỷ quyền số 153 ngày 31/10/2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

VTH là nhân viên thu ngân tại Siêu thị W địa chỉ số 1 NHT, phường TXT, TX, Hà Nội theo Hợp đồng lao động số 06034816/HĐ-WCM/2022-02 có hiệu lực từ ngày 01/9/2022 đến ngày 31/8/2024, được ký kết giữa Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W (đơn vị chủ quản của Siêu thị W) và VTH. H được Siêu thị cấp cho mã nhân viên số 09030338 để bán hàng và thu tiền của khách hàng. Hết ca làm việc, H có nghĩa vụ phải nộp trả lại cho Siêu thị toàn bộ số tiền bán được trong ca và số tiền lẻ nhận từ đầu ca. Trong quá trình làm việc tại Siêu thị W, VTH đã phát hiện ngoài phương thức thanh toán tiền bắt buộc theo quy định là thanh toán online qua phần mềm quản lý bán hàng của siêu thị, còn có hình thức bán hàng thanh toán offline (thanh toán khi hệ thống thanh toán bị lỗi, hệ thống vẫn ghi nhận đã thanh toán nhưng tiền không được trả về cho Công ty Wincommerce và Siêu thị). H đã thực hiện hình thức thanh toán offline như trên cho các khách mua hàng, sau đó nhận tiền của khách hàng nhưng không trả lại cho Siêu thị. Trong thời gian từ ngày 29/7/2023 đến ngày 14/8/2023, VTH đã thực hiện 16 giao dịch thanh toán offline khi bán hàng, thu tiền của khách hàng nhưng không nộp trả cho Siêu thị với tổng số tiền 10.841.783 đồng cụ thể như sau: Ngày 29/7/2023, giao dịch 02 lần, nhận tiền mặt lần lượt là 401.500 đồng và 979.984 đồng; Ngày 31/7/2023, giao dịch 01 lần, nhận tiền mặt là 251.119 đồng; Ngày 07/8/2023, giao dịch 02 lần, nhận tiền mặt lần lượt là 978.300 đồng và 63.500 đồng; Ngày 10/8/2023, giao dịch 08 lần, nhận tiền mặt lần lượt là 101.104 đồng, 142.800 đồng, 101.400 đồng, 327.500 đồng, 731.824 đồng, 693.000 đồng, 1.121.500 đồng và 199.152 đồng; Ngày 13/8/2023, giao dịch 01 lần, nhận tiền mặt là 453.600 đồng; Ngày 14/8/2023, giao dịch 02 lần, nhận chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng Techcombank của H lần lượt là 3.730.500 đồng và 565.000 đồng.

Khi kiểm tra hệ thống bán hàng của Siêu thị và rà soát camera phát hiện VTH đã bán hàng cho khách nhưng không nộp tiền trả cho Siêu thị; Số tiền doanh thu bán hàng của cả Siêu thị bị thất thoát là 90.629.263 đồng; Phát hiện hình ảnh

ghi nhận VTH đã tự ý mang tiền ra khỏi phòng ngân quỹ (khu vực để kết tiền của Siêu thị). Nghi ngờ H đã chiếm đoạt tiền của Siêu thị, chị ĐTTT (SN: 1985; Nơi ở hiện tại: P724 – HH03F KĐT TH, X. CK, TO, Hà Nội - là Giám đốc Siêu thị W) và anh NVV (SN: 1989; Nơi ở hiện tại: E2418 CC E 1, P. ĐN, BTL, Hà Nội – Chuyên viên An ninh của Công ty W) đã đại diện Siêu thị và Công ty W đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Tại Cơ quan điều tra, H thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên và khai, sau khi chiếm đoạt được số tiền 10.841.783 đồng từ việc bán hàng cho khách mua hàng tại Siêu thị, H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết và cam đoan sẽ hoàn trả lại số tiền đã chiếm đoạt.

Trong thời gian từ khoảng tháng 5 năm 2023 đến khi nghỉ việc, H được chị TTN là Giám sát thu ngân giao cho làm công việc ngân quỹ, hỗ trợ kiểm đếm tiền doanh thu của Siêu thị và đi chia tiền lẻ cho các quầy thu ngân (không có hợp đồng và biên bản bàn giao nhiệm vụ). Ngày 14/8/2023, H cùng nhân viên an ninh và trực ban (H không nhớ là ai) mở két kiểm đếm tiền doanh thu ngày 13/8/2023, thu được đủ số tiền doanh thu đã bán được là 115.779.000 đồng. Tiền doanh thu bán hàng của ngày 12/8/2023 đã kiểm đếm từ hôm trước bị thiếu 12.000.000 đồng, H vẫn giữ trong két ngân quỹ (số tiền bị thiếu này có nguyên nhân do những ngày trước đó đã bị thiếu cộng dồn lại, số tiền thiếu chỉ thể hiện ở ngày cuối cùng kiểm kê do nhân viên ngân quỹ đã vay tiền ở các quầy thu ngân của các ngày đang bán hàng chưa kiểm kê để bù vào trước. H cho rằng chị Năm phụ trách trực tiếp công việc này và một số nhân viên thu ngân có liên quan (H không nhớ là những ai ở giai đoạn này) phải chịu trách nhiệm). H cho chung số tiền của 02 ngày 12/8/2024 và 13/8/2024 vào 01 túi rồi mang ra ngoài bàn dịch vụ của H để chuẩn bị phân loại trước khi nộp về Siêu thị. Sau khi mang tiền ra ngoài, H để trong ngăn kéo bàn và tiếp tục công việc, hỗ trợ nhân viên bán hàng khi khách đông. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/8/2023, khi bỏ tiền doanh thu của hai ngày trên ra phân loại, H phát hiện số tiền doanh thu trong ngày 12/8/2023 và ngày 13/8/2023 của Siêu thị bị thiếu khoảng 70.000.000 đồng nên đã báo lại cho chị TTN biết. H đã cùng đại diện Siêu thị kiểm đếm và xác nhận số tiền bị thiếu là 70.000.000 đồng (có lập biên bản xác nhận sự việc) đồng thời đã xem lại Camera an ninh của siêu thị diễn biến toàn bộ quá trình nhưng không thấy bị rơi tiền hay có ai khác tiếp cận khu vực H để tiền. Sau đó, Siêu thị tiếp tục kiểm đếm lại và báo với H số tiền thiếu hụt là 90.629.263 đồng. H không đồng ý với số tiền bị thiếu hụt, thất thoát trên do không được cùng kiểm đếm với Siêu thị. H thừa nhận việc công ty bị thất thoát

tiền có một phần do lỗi chủ quan và thực hiện sai quy trình làm việc của mình và chỉ chịu trách nhiệm một phần với số tiền 70.000.000 đồng. Bởi vì ngoài H ra còn có nhiều người khác làm việc tại siêu thị có thể tiếp cận ra vào khu vực để tiền và có thể mở két sắt, H không phải là người duy nhất quản lý.

Quá trình điều tra, đại diện Siêu thị đã cung cấp đoạn camera ghi nhận hình ảnh VTH thực hiện 16 giao dịch thanh toán offline khi bán hàng, thu tiền của khách hàng nhưng không nộp trả cho Siêu thị với tổng số tiền 10.841.783 đồng nêu trên và hình ảnh H kiểm đếm tiền tại phòng ngân quỹ và mang tiền từ phòng ngân quỹ ra khu vực quầy dịch vụ.

Đối với số tiền 90.629.263 đồng, đại diện Siêu thị W đã có biên bản làm việc với H ngày 15/8/2023 và ngày 18/8/2023, qua đó xác định H có trách nhiệm phải bồi thường số tiền 70.000.000 đồng do đã vi phạm quy trình làm việc dẫn đến thất thoát tiền của Siêu thị. Số tiền còn lại, Siêu thị chịu trách nhiệm do chưa làm rõ nguyên nhân. Các tài liệu điều tra thu thập được đến nay không có hình ảnh thể hiện việc H cất giấu tiền và mang tiền ra khỏi siêu thị. Việc giao cho H làm công việc ngân quỹ, hỗ trợ kiểm đếm tiền doanh thu của Siêu thị không có trong hợp đồng, không có biên bản bàn giao nhiệm vụ. Sau khi kiểm đếm tiền doanh thu trong ngày, không có biên bản bàn giao tiền cho H quản lý. Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu Siêu thị W cung cấp các tài liệu liên quan để xác định trách nhiệm đối với số tiền đã giao cho H quản lý và các tài liệu khác chứng minh hành vi chiếm đoạt số tiền trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hồ sơ tài liệu đối với số tiền trên để tiếp tục xác minh làm rõ.

Sau khi đại diện Siêu thị W có đơn trình báo sự việc, H đã có tác động tới gia đình để bồi thường thiệt hại cho Siêu thị W. Ngày 09/10/2024, chị Vũ Thị Phương là chị gái của VTH đã giao nộp số tiền 10.841.783 đồng.

Ngày 17/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền 10.841.783 đồng cho đại diện Công ty W và Siêu thị W Số 1 NHT, P. TXT, TX, Hà Nội - Anh NVV. Sau khi nhận lại số tiền, trên Công ty W và Siêu thị W không có ý kiến gì khác về dân sự.

Bản cáo trạng số 261/CT - VKSTT ngày 25/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo VTH về tội “Tham ô tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo VTH thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm và làm lại cuộc đời.

* Đại diện bị hại: xác nhận lại số tiền 10.841.783 đồng Công ty Wincommerce và Siêu thị W không có ý kiến gì khác về dân sự

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 353; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Tham ô tài sản”;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được, lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 29/7/2023 đến ngày 14/8/2023, VTH đã lợi dụng việc là nhân viên thu ngân tại Siêu thị W địa chỉ số 1 NHT, phường TXT, TX, Hà Nội thực hiện 16 giao dịch thanh toán khi bán hàng,

thu tiền của khách hàng nhưng cuối ngày không nộp trả cho Siêu thị, chiếm đoạt tổng số tiền 10.841.783 đồng (trong đó có 02 ngày H chiếm đoạt số tiền trên 2.000.000 đồng cụ thể: ngày 10/8/2023, H thực hiện 08 giao dịch bán hàng, nhận tiền mặt của khách tổng số 3.418.280 đồng; ngày 14/8/2023, H thực hiện 02 giao dịch bán hàng, nhận chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng Techcombank của H tổng số tiền là 4.295.500 đồng). Đối chiếu quy định pháp luật, VTH phạm tội "Tham ô tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của doanh nghiệp đối với việc quản lý tài sản, làm ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp. Do vậy cần có hình phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội độc lập không có đồng phạm và không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực tác động gia đình để bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại xác nhận lại số tiền 10.841.783 đồng Công ty W và Siêu thị W không có ý kiến gì khác về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo VTH phạm tội “Tham ô tài sản”.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo VTH 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam - ngày 28/6/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội;
- Công an Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội;
- Cơ quan thi hành án hình sự Q. Thanh Xuân, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân, Hà Nội;
- Bị cáo, Hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Huyền